

Bản án số: 03/2022/HS-ST  
Ngày: 25 – 01 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Ngọc Minh

2. Bà Lê Thị Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 10/01/2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Ngọc B** (tên thường gọi khác: không), sinh năm 1995 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B và bà Đinh Thị L; anh, chị, em ruột có 04 người lớn nhất sinh 1995, nhỏ nhất sinh 2000, bị cáo là con đầu trong gia đình; vợ con chưa có; tiền án: không có; tiền sự: không có. Về nhân thân: Ngày 31/8/2021 Nguyễn Ngọc B bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy P, tỉnh B theo Quyết định số 343/QĐ-TA, ngày 01/7/2021 của Tòa án nhân dân Tp. T, TP. H thời hạn chấp hành 18 tháng kể từ ngày 07/4/2021, chưa chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N. (có mặt tại phiên tòa)

**2. Đảng Thanh A** (tên thường gọi khác: không), sinh năm 2000 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: chăm; giới tính: nam; tôn giáo: bà la môn; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đảng Thanh Tvà bà Lưu Thị T; anh, chị, em ruột có 04 người: lớn nhất sinh 1996, nhỏ nhất sinh 2009, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; có vợ Quảng Thị Hồng G và con Quảng Thị Gia T; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa)

*Người bị hại:*

- Anh Lộ Phương N, sinh 1998. Trú tại: H, P1, N, Ninh Thuận. (có đơn xét xử vắng mặt)

- Anh Đồng Hoàng J, sinh 1997. Trú tại: H, P1, N, Ninh Thuận. (có đơn xét xử vắng mặt)

- Anh Đạt Xuân D, sinh 1998. Trú tại: T, P1, N, Ninh Thuận. (có đơn xét xử vắng mặt)

*Người làm chứng:*

- Lộ Phú E, sinh 1970. Trú tại: H, P1, N, Ninh Thuận. (vắng mặt)

- Thiên Sanh K, sinh 1998. Trú tại: T, P1, N, Ninh Thuận. (vắng mặt)

- Đảng Trúc L, sinh 1991 (vắng mặt)

- Đảng Trung T, sinh 1994 (vắng mặt)

- Thiên Quốc Đ, sinh 2002 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Trú tại: T, P1, N, Ninh Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau với nhóm thanh niên thôn H, xã P1 khi đi tắm biển vào chiều ngày 16/10/2020 nên khoảng 20 giờ cùng ngày, Quảng Đại T trú tại thôn H, xã P2, huyện N, tỉnh Ninh Thuận rủ một số đối tượng tập trung tại nhà Hán Tấn Q ở thôn H, xã P2, huyện N gồm: T, Q, Bá Đại Q, Lưu Huỳnh Khắc L, Hán Văn T, Thành Phú Đ, Phú Đ, Trương Văn M, Hán Minh T, Trần Văn N, Thiên Sanh N, Thiên Sanh N, Quảng Đại T, Thành Kim C, Hán Ngọc T, Hán Văn K, Thuận Nhị K, Ngư Ngọc P, Sầm Văn K, Đồng T, Hán Tấn L đi đánh trả thù nhóm thanh niên thôn Hữu Đức, xã Phước Hữu.

Để chuẩn bị cho việc đánh nhau, Thành Phú Đ đưa cho Nhân 40.000 đồng mua xăng rồi cùng C, K, T chế tạo 08 chai bom xăng bằng cách cho xăng và cát vào vỏ chai bia Miền Trung, dùng vải bịt miệng chai lại. Thiên Sanh N chở Trần Văn N đi lấy 02 cây rựa giao cho Đ và P mỗi người cầm 01 cây, Q cầm theo 01 gậy ba khúc. Sau đó, T nhắn tin cho Vạn Văn Hắc Q (sinh năm: 2002, trú tại thôn H, xã P) hẹn đến nhà Quân để đi đánh nhóm H và gọi điện cho Đảng Năng L (sinh năm: 1995, trú tại thôn H, xã P1) nhờ L dẫn đường đi đánh nhóm H. Lúc này, Q rủ thêm Nguyễn Ngọc B (Sinh năm: 1995), Đảng Thanh A (Sinh năm: 2000) ở cùng thôn và Dương Tấn H (Sinh năm: 2000, trú tại thôn P, xã P) đi cùng thì H lấy 02 cây dao tự chế đưa cho B

và Quyên cầm rồi cả nhóm đi lên nhà Q tập trung với nhóm T. Khi đi đến quán cà phê T thuộc thôn H, xã P1 thì nhóm T dừng xe lại chờ L để dẫn đường cho nhóm Thoại đến quán cà phê U thuộc thôn T, xã P1 do chị Đảng Trúc L (Sinh năm: 1991, trú tại: Thôn T, xã P1, huyện N) làm chủ. Khi đến nơi, L chỉ vào bàn của anh Lộ Phương N (sinh năm: 1998), Đồng Hoàng J (sinh năm: 1997) cùng trú tại thôn H, xã P1; Đạt Xuân D (sinh năm: 1998, trú tại thôn T, xã P) và một số người bạn đang ngồi uống cà phê trong quán cho nhóm của T biết. Ngay lúc đó, T chỉ tay vào quán Q và B mỗi người cầm 01 dao tự chế, Đ cầm rựa và T cùng đi vào quán cà phê. Tại đây, Q, Đ dùng các hung khí trên chém gây thương tích cho anh N, anh D, anh J; T giật cây rựa từ Đ nhưng không chém trúng ai; B được H đưa 01 cây dao tự chế chạy vào quán chém nhưng không trúng ai. Sau khi chém xong thì B đưa dao tự chế trên trả lại cho H. Trên đường về H đã ném xuống M. Thành Kim C, Hán Văn K, Quảng Đại T, đứng bên ngoài ném bom xăng tự chế vào bên trong quán làm một số chậu cảnh bị vỡ. Sau khi thấy anh N, anh D, anh J bị thương nên T kêu đồng bọn dừng lại và cùng nhau quay về. Tại Cơ quan điều tra, Quảng Đại T, Vạn Văn Hắc Q, Thành Phú Đ, Đồng T, Hán Văn K, Thành Kim C, Quảng Đại T, Đảng Năng L, Thiên Sanh N, Hán Ngọc T, Dương Tấn H, Hán Minh T, Trương Văn M, Hán Tấn L, Thuận Nhị K, Trần Văn N, Thiên Sanh N, Hán Tấn Q, Lưu Huỳnh Khắc L, Bá Đại Q, Ngư Ngọc P, Đồng Văn T, Hán Văn T, Phú Đ, Sầm Văn K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Riêng Nguyễn Ngọc B và Đảng Thanh A sau khi tham gia cùng nhóm của Quảng Đại T gây thương tích cho anh N, anh J, anh D xong thì bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 16/12/2021 thì bắt được Nguyễn Ngọc B.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 161 ngày 17/11/2020 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Đạt Xuân D là 04%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 169 ngày 11/12/2020 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lộ Phương N là 59%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 28 ngày 04/02/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Đồng Hoàng J là 03%.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 30/12/2021 của Viện kiểm sát huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Đảng Thanh A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (điểm a, i khoản 1) BLHS.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo B và bị cáo A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Đảng Thanh A về tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Xử phạt bị cáo Đảng Thanh A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với hành vi gây thương tích của Quảng Đại T, Vạn Văn Hắc Q, Thành Phú Đ, Đồng T, Hán Văn K, Thành Kim C, Quảng Đại T, Đảng Năng L, Thiên Sanh N, Hán Ngọc T, Dương Tấn H, Hán Minh T, Trương Văn M, Hán Tấn L, Thuận Nhị K, Trần Văn N, Thiên Sanh N, Hán Tấn Q, Lưu Huỳnh Khắc L, Bá Đại Q, Ngư Ngọc P, Đồng Văn T, Hán Văn T, Phú Đ, Sầm Văn K cũng như vật chứng khác liên quan trong vụ án, cũng như trách nhiệm dân sự đã được giải quyết, xét xử tại Bản án 60/2021/HSST ngày 01 và 02 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N.

Vật chứng: 01 xe mô tô 85D1-553.48, số máy: E32VE 063616, số khung: 3720KY015714; 01 giấy đăng ký xe số 04415, biển số đăng ký: 85D1-553.48 là tài sản của ông Đảng Thanh T (*Sinh năm: 1976, Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận*). Quá trình điều tra đã xác định được ông Tâm không biết Đảng Thanh A dùng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã giao trả cho ông Đảng Thanh T.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không tranh luận gì. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người bị hại gồm anh Lộ Phương N, Đồng Hoàng J và Đạt Xuân D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy, việc vắng mặt của người bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án và người bị hại cũng không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 16/10/2020, Nguyễn Ngọc B và Đảng Thanh A cùng đồng bọn sử dụng dao tự chế, rựa gây thương tích cho anh Lộ Phương N 59%; Đồng Hoàng J 03%, Đạt Xuân D 04% tại quán cà phê U thuộc thôn T, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Đảng Thanh A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (điểm a, i khoản 1) Bộ luật hình sự, như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cùng nhau tham gia đánh nhau gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Lẽ ra khi nghe Vạn Văn Hắc Q rủ đi đánh nhóm thanh niên thôn H thì phải can ngăn, nhưng các bị cáo còn đồng ý tham gia, hưởng ứng tích cực, thống nhất ý chí cùng nhau mang theo hung khí nguy hiểm là dao tự chế và rựa đánh trả thù, mặc dù giữa các bị cáo không có mâu thuẫn gì với những người bị hại. Tuy không phải là những người trực tiếp gây thương tích cho anh N, D và anh J nhưng các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung với hậu quả của người bị hại do Q và Đ gây ra.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia gây thương tích cho bị hại không có sự bần bạc, phân công vai trò cụ thể. Để có căn cứ áp dụng hình phạt phù hợp, trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ hành vi tham gia cũng như về nhân thân của từng bị cáo. Trong đó bị cáo Nguyễn Ngọc B là người tham gia với vai trò thực hành, mặc dù bị cáo chém không trúng ai nhưng thể hiện là người rất hung hăng, tích cực, khi được Học đưa dao tự chế thì bị cáo chạy vào quán chém. Bị cáo B thể hiện là người có nhân thân không tốt, cụ thể: Ngày 31/8/2021 Nguyễn Ngọc B bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy P, tỉnh B theo Quyết định số 343/QĐ-TA, ngày 01/7/2021 của Tòa án nhân dân Tp. T, TP. H thời hạn chấp hành 18 tháng kể từ ngày 07/4/2021, chưa chấp hành xong. Đối với bị cáo Đảng Thanh A tham gia với vai trò là người giúp sức, tuy không gây thương tích cho bị hại nhưng phải chịu trách nhiệm chung đối với hậu quả của người bị hại. Nên hình phạt của bị cáo B phải cao hơn bị cáo A.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ các bị cáo: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Người bị hại có đơn xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần thiết áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt.

[4] Hành vi gây thương tích của Quảng Đại T, Vạn Văn Hắc Q, Thành Phú Đ, Đồng T, Hán Văn K, Thành Kim C, Quảng Đại T, Đảng Năng L, Thiên Sanh N, Hán Ngọc T, Dương Tấn H, Hán Minh T, Trương Văn M, Hán Tấn L, Thuận Nhị K, Trần Văn N, Thiên Sanh N, Hán Tấn Q, Lưu Huỳnh Khắc L, Bá Đại Q, Ngư Ngọc P, Đồng Văn T, Hán Văn T, Phú Đ, Sầm Văn K cũng như vật chứng khác liên quan trong vụ án và trách nhiệm dân sự đã được giải quyết, xét xử tại Bản án 60/2021/HSST ngày 01 và 02 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N.

[5] Xe mô tô biển số 85D1-553.48, số máy: E32VE 063616, số khung: 3720KY015714; 01 giấy đăng ký xe số 04415, biển số đăng ký: 85D1-553.48 là tài sản của ông Đảng Thanh T. Quá trình điều tra đã xác định được ông T không biết Đảng Thanh A dùng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã giao trả cho ông Đảng Thanh T là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường, nên không xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Đảng Thanh A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 16/12/2021).

Xử phạt bị cáo Đảng Thanh A 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Đảng Thanh A mỗi người phải chịu 200.000<sup>d</sup> (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/01/2022). Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Cường**